

Số: 321/2023/QĐST-HNGĐ

Nhà Bè, ngày 21 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 304/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim C – sinh năm: 1980.

Địa chỉ: 9 Đ, Tổ G, Ấp D, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Trần Văn Đ – sinh năm: 1983.

Địa chỉ: 9 Đ, Tổ G, Ấp D, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Trần Văn Đ (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33, quyển số 09, do Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 17/02/2013).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên Trần Như Ý, sinh ngày 05/7/2005 và Trần Thanh P, sinh ngày 28/6/2012. Các đương sự thoả thuận giao 02 (hai) con chung cho bà Nguyễn Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, nếu có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Kim C tự nguyện nộp, được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0007089 ngày 02/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Bà C được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã Vĩnh Bình, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Hữu Đức

